

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ
CHỨNG KHOÁN AN BÌNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2013
(đã được kiểm toán)



CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN AN BÌNH

Tầng 12, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội

NỘI DUNG

	Trang
Báo cáo của Ban Giám đốc	02-03
Báo cáo kiểm toán độc lập	04-05
Báo cáo tài chính đã được kiểm toán	06-26
Bảng cân đối kế toán	06-07
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	08
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	09
Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu	10
Thuyết minh báo cáo tài chính	11-26



2 -
NG
PH
QUỸ
ĐẦU TƯ
CHỨNG KHOÁN
AN BÌNH
A -

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán An Bình (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013.

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán An Bình thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103015235 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 26/12/2006, Giấy phép hoạt động quản lý quỹ đầu tư chứng khoán số 12/UBCK-GPHĐQLQ ngày 28/12/2006, Giấy phép điều chỉnh số 86/GPĐC-UBCK ngày 29/12/2010, Giấy phép điều chỉnh số 13/GPĐC-UBCK ngày 01/08/2011, Giấy phép điều chỉnh số 43/GPĐC-UBCK ngày 30/07/2012 và Giấy phép điều chỉnh số 26/GPĐC-UBCK ngày 20/08/2013 do Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp.

Trụ sở chính của Công ty tại Tầng 12, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên của Hội đồng Quản trị trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 03/10/2013
Ông Vũ Văn Tiền	Chủ tịch	Miễn nhiệm ngày 03/10/2013
Ông Đào Mạnh Vương	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 03/10/2013
Ông Lê Việt Hà	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 03/10/2013
Ông Đào Mạnh Kháng	Ủy viên	Miễn nhiệm ngày 03/10/2013
Ông Đặng Quang Minh	Ủy viên	Miễn nhiệm ngày 03/10/2013

Các thành viên của Ban Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Bà Đặng Thị Hồng Phương	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 10/04/2013 (trước ngày 10/04/2013 là quyền Tổng Giám đốc)
Ông Lê Việt Hà	Phó Tổng Giám đốc	

Các thành viên của Ban Kiểm soát bao gồm:

Bà Hoàng Tú Uyên	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 03/10/2013
Ông Đào Mạnh Vương	Trưởng ban	Miễn nhiệm ngày 03/10/2013
Ông Chu Văn Mân	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 03/10/2013
Ông Đoàn Hồng Quân	Ủy viên	Miễn nhiệm ngày 03/10/2013

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Hăng Kiểm toán AASC đã thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính cho Công ty.



CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN AN BÌNH

Tầng 12, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính, Ban Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc và Ban quản trị Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hay không;
- Lập và trình bày các Báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành;
- Lập các Báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2013, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

Cam kết khác

Ban Giám đốc cam kết rằng Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2014

TM. Ban Giám đốc

Tổng Giám đốc



Đặng Thị Hồng Phương

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán An Bình**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán An Bình được lập ngày 10 tháng 01 năm 2014, từ trang 06 đến trang 26, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013 và Thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán An Bình tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Không phủ nhận ý kiến kiểm toán nêu trên, chúng tôi lưu ý người đọc Báo cáo tài chính về phương pháp xác định giá trích lập dự phòng cho các cổ phiếu OTC như sau: Do thông tin về giá giao dịch của các Cổ phiếu OTC trong danh mục đầu tư Công ty đang nắm giữ không thể xác định được trên cơ sở nguồn thông tin chính xác, tin cậy nên Công ty tạm thời xác định giá theo các quy trình nội bộ của Công ty Quản lý quỹ dựa trên các thông tin thị trường Công ty có thể thu thập được.

Hà Nội, ngày 06 tháng 03 năm 2014

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Phó Tổng Giám đốc



Nguyễn Thanh Tùng

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
Số: 0063-2013-002-1

Kiểm toán viên

Vũ Xuân Biễn

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
Số: 0743-2013-002-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2013

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2013	01/01/2013
			VND	VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		16.814.197.916	14.655.267.736
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	3	14.920.095.085	10.022.815.472
111	1. Tiền		6.450.095.085	522.815.472
112	2. Các khoản tương đương tiền		8.470.000.000	9.500.000.000
120	II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		-	3.500.000.000
121	1. Đầu tư ngắn hạn		-	3.500.000.000
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		1.240.069.124	783.863.008
131	1. Phải thu khách hàng		1.179.997.223	237.438.892
132	2. Trả trước cho người bán		-	92.924.529
134	4. Phải thu hoạt động nghiệp vụ	4	60.071.901	356.909.587
135	5. Các khoản phải thu khác	5	1.125.185.563	1.221.775.563
139	6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	6	(1.125.185.563)	(1.125.185.563)
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		654.033.707	348.589.256
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	7	619.033.707	348.589.256
158	5. Tài sản ngắn hạn khác		35.000.000	-
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		5.548.099.009	7.772.088.910
220	II. Tài sản cố định		206.950.840	378.534.220
221	1. Tài sản cố định hữu hình	8	180.284.170	335.867.552
222	- Nguyên giá		865.364.000	1.140.353.572
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(685.079.830)	(804.486.020)
227	3. Tài sản cố định vô hình	9	26.666.670	42.666.668
228	- Nguyên giá		80.000.000	107.200.000
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(53.333.330)	(64.533.332)
250	III. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	10	5.230.600.000	7.201.440.000
258	3. Đầu tư dài hạn khác		9.066.527.214	13.866.527.214
259	4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn		(3.835.927.214)	(6.665.087.214)
260	V. Tài sản dài hạn khác		110.548.169	192.114.690
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	11	100.548.169	182.114.690
268	3. Tài sản dài hạn khác		10.000.000	10.000.000
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		22.362.296.925	22.427.356.646

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2013

(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2013	01/01/2013
			VND	VND
300	A. NỢ PHẢI TRẢ		223.386.215	862.446.278
310	I. Nợ ngắn hạn		223.386.215	862.446.278
312	2. Phải trả người bán		-	284.603.000
314	4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	12	146.973.746	188.045.182
315	5. Phải trả người lao động		-	278.852.967
319	8. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác		6.141.102	22.473.766
323	10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		37.670.000	55.870.000
328	12. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn		32.601.367	32.601.363
400	B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	13	22.138.910.710	21.564.910.368
411	1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu		30.000.000.000	30.000.000.000
418	8. Quỹ dự phòng tài chính		121.800.000	121.800.000
420	10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		(7.982.889.290)	(8.556.889.632)
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		22.362.296.925	22.427.356.646

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	31/12/2013	01/01/2013
030	8. Tiền gửi của nhà đầu tư ủy thác	14	127.921.796	6.190.919
031	- Tiền gửi của nhà đầu tư ủy thác trong nước		127.921.796	6.190.919
040	9. Danh mục đầu tư của nhà đầu tư ủy thác	15	342.526.507.478	342.526.759.206
041	- Nhà đầu tư ủy thác trong nước		342.526.507.478	342.526.759.206
050	10. Các khoản phải thu của nhà đầu tư ủy thác	16	60.071.901	58.425.110
051	11. Các khoản phải trả của nhà đầu tư ủy thác	17	2.930.082	3.570.184

Người lập

Mai Thu Trang

Kế toán trưởng

Mai Thu Trang

Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2014

Tổng Giám đốc



Đặng Thị Hồng Phương

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2013

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2013	Năm 2012
			VND	VND
01	1. Doanh thu	18	1.076.852.732	16.660.629.670
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	18	-	-
10	3. Doanh thu thuần về hoạt động kinh doanh	18	1.076.852.732	16.660.629.670
11	4. Chi phí hoạt động kinh doanh, giá vốn hàng bán	19	158.861.865	3.879.344.196
20	5. Lợi nhuận gộp của hoạt động kinh doanh		917.990.867	12.781.285.474
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	20	2.665.971.956	1.288.344.884
22	7. Chi phí tài chính	21	(2.184.911.607)	2.095.265.381
25	8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	22	5.189.310.553	6.971.289.117
30	9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		579.563.877	5.003.075.860
31	10. Thu nhập khác		4.436.465	21.062.641
32	11. Chi phí khác		10.000.000	71.700
40	12. Lợi nhuận khác		(5.563.535)	20.990.941
50	13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		574.000.342	5.024.066.801
51	14. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	23	-	-
60	16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		<u>574.000.342</u>	<u>5.024.066.801</u>
70	17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	24	191	1.675

Người lập



Mai Thu Trang

Kế toán trưởng



Mai Thu Trang

Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2014



Tổng Giám đốc

Đặng Thị Hồng Phương

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Năm 2013

(Theo phương pháp trực tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2013	Năm 2012
			VND	VND
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
01	1. Tiền thu từ hoạt động nghiệp vụ, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác		25.767.254.258	15.478.516.227
02	2. Tiền chi trả cho hoạt động nghiệp vụ và người cung cấp hàng hóa, dịch vụ		(24.292.616.170)	(3.884.281.307)
03	3. Tiền chi trả cho người lao động		(2.844.573.200)	(4.182.816.797)
06	6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		1.498.193.489	1.581.430.579
07	7. Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh		(3.847.057.986)	(2.324.513.403)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		(3.718.799.609)	6.668.335.299
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		-	(28.300.000)
23	3. Tiền chi mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(12.130.000.000)	(10.300.000.000)
24	4. Tiền thu từ thanh lý các khoản đầu tư công cụ nợ của đơn vị khác		19.030.000.000	3.400.000.000
26	6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		-	2.390.080.000
27	7. Tiền thu cổ tức và lợi nhuận được chia		1.716.079.222	1.050.919.580
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		8.616.079.222	(3.487.300.420)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		4.897.279.613	3.181.034.879
60	Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm		10.022.815.472	6.841.780.593
70	Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm	3	14.920.095.085	10.022.815.472

Người lập



Mai Thu Trang

Kế toán trưởng



Mai Thu Trang

Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2014



Đặng Thị Hồng Phương

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN AN BÌNH

Tầng 12, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu,
Đống Đa, Hà Nội

Báo cáo tài chính
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2013

BÁO CÁO TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG VỐN CHỦ SỞ HỮU

Năm 2013

Thuyết minh	01/01/2013	Tăng trong năm	Giảm trong năm	31/12/2013
	VND	VND	VND	VND
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	30.000.000.000	-	-	30.000.000.000
8. Quỹ dự phòng tài chính	121.800.000	-	-	121.800.000
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(8.556.889.632)	574.000.342	-	(7.982.889.290)
CỘNG VỐN CHỦ SỞ HỮU	21.564.910.368	574.000.342	-	22.138.910.710

Năm 2012

Thuyết minh	1/1/2012	Tăng trong năm	Giảm trong năm	12/31/2012
	VND	VND	VND	VND
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	30.000.000.000	-	-	30.000.000.000
8. Quỹ dự phòng tài chính	121.800.000	-	-	121.800.000
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(13.580.956.433)	5.024.066.801	-	(8.556.889.632)
CỘNG VỐN CHỦ SỞ HỮU	16.540.843.567	5.024.066.801	-	21.564.910.368

Người lập

Mai Thu Trang

Mai Thu Trang

Kế toán trưởng

Mai Thu Trang

Mai Thu Trang

Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2014

Tổng Giám đốc

Mai Thu Trang



Đặng Thị Hồng Phương



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Năm 2013

1 . THÔNG TIN CHUNG

1.1 . Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu-tư Chứng khoán An Bình thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103015235 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 26/12/2006, Giấy phép hoạt động quản lý quỹ đầu tư chứng khoán số 12/UBCK-GPHĐQLQ ngày 28/12/2006, Giấy phép điều chỉnh số 86/GPĐC-UBCK ngày 29/12/2010, Giấy phép điều chỉnh số 13/GPĐC-UBCK ngày 01/08/2011, Giấy phép điều chỉnh số 43/GPĐC-UBCK ngày 30/07/2012 và Giấy phép điều chỉnh số 26/GPĐC-UBCK ngày 20/08/2013 do Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp.

Trụ sở chính của Công ty tại Tầng 12, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội.

Vốn điều lệ của Công ty là 30.000.000.000 đồng; tương đương 3.000.000 cổ phần, mệnh giá một cổ phần là 10.000 đồng.

1.2 . Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh của Công ty gồm: Lập và quản lý các quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán; Quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; Tư vấn đầu tư chứng khoán.

2 . CHẾ ĐỘ VÀ CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG TẠI CÔNG TY

2.1 . Kỳ kế toán, đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Kỳ kế toán năm của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm.

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong ghi chép kế toán là đồng Việt Nam (VND).

2.2 . Chuẩn mực và Chế độ kế toán áp dụng

Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng Chế độ Kế toán doanh nghiệp ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 03 năm 2006 đã được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Thông tư 244/2009/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 125/2011/TT-BTC ngày 05 tháng 09 năm 2011 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn kế toán áp dụng đối với công ty quản lý quỹ.

Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán

Công ty đã áp dụng các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hướng dẫn Chuẩn mực do Nhà nước đã ban hành. Các báo cáo tài chính được lập và trình bày theo đúng mọi quy định của từng chuẩn mực, thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành đang áp dụng.

Hình thức kế toán áp dụng

Công ty áp dụng hình thức kế toán trên máy vi tính.